

Thông kê TPDN

Phát hành trái phiếu tăng vọt nhờ Bất động sản

Không xếp hạng

Tổng giá trị phát hành trái phiếu tăng đột biến trong tháng 3

- Trong tháng 3, tổng giá trị phát hành trái phiếu tăng 73.9% n/n và gấp 7.3 lần t/t, đạt 29,910 tỷ đồng (Hình 1). Trong đó, MARC là tổ chức phát hành chính với 10,195.5 tỷ đồng và NTJ với 8,000 tỷ đồng (Bảng 1).
 - o Bất động sản: Phát hành 23,796 tỷ đồng, tăng 298% t/t và chiếm 79.6% tổng giá trị phát hành. Tổ chức phát hành lớn nhất là MARC (10,195.5 tỷ đồng) (Bảng 1).
 - o Ngân hàng: Phát hành 4,694 tỷ đồng, giảm 59.9% n/n và chiếm 15.7% tổng giá trị (Hình 2). HDB là tổ chức phát hành duy nhất trong nhóm này.
- Lãi suất và kỳ hạn: Lãi suất coupon bình quân duy trì ở mức 5.3% trong tháng 3/2026. Lãi suất nhóm Bất động sản giảm xuống 7.8%, trong khi nhóm Ngân hàng tăng lên 9.0% (Hình 3).
- Kỳ hạn trái phiếu tập trung từ 7-10 năm (43.7%) và 3-5 năm (26.7%) (Hình 4).

Giá trị mua lại của nhóm Bất động sản chiếm phần lớn

- Giá trị mua lại trái phiếu trong tháng 3 đạt 6,511 tỷ đồng, gấp 3.2 lần t/t nhưng giảm 28.5% n/n (Hình 5). Hoạt động này chủ yếu đến từ lĩnh vực Bất động sản, đóng góp 87.1% tổng giá trị, bao gồm:
 - o CPLC đã mua lại tổng cộng 5,000 tỷ đồng, chiếm 76.8% tổng giá trị mua lại trong tháng.

Áp lực đáo hạn đang có xu hướng tăng

- Chậm thanh toán: Tổng giá trị chậm thanh toán trong tháng 3 tăng lên 4,478.7 tỷ đồng, tăng 545.7% t/t. Con số này bao gồm 4,160.9 tỷ đồng nợ gốc và 317.8 tỷ đồng lãi chậm trả (Hình 7).
 - o Nova Thảo Điền và BNP Global Real Estate ghi nhận nợ gốc chậm trả lần lượt là 2,030 tỷ đồng và 1,205 tỷ đồng.
- Tổng giá trị đáo hạn trong tháng 4 dự kiến đạt 14,584 tỷ đồng, tăng 224% t/t. Áp lực tập trung tại nhóm Bất động sản (89.2%) và Dịch vụ Chứng khoán (6.9%) (Hình 9).
 - o Doanh nghiệp chịu áp lực cao nhất: TCO (3,000 tỷ đồng), Vinhomes (2,000 tỷ đồng) và Vingroup (2,000 tỷ đồng) (Bảng 5).

Lợi suất thị trường thứ cấp tăng

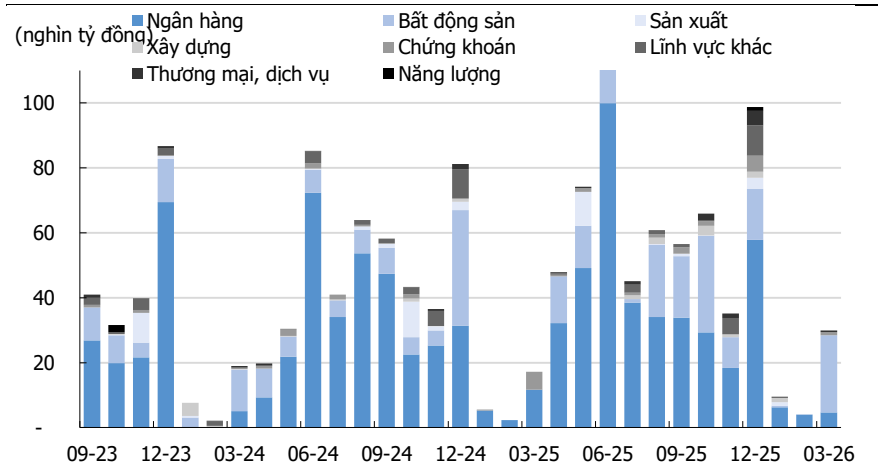
- Giá trị giao dịch của nhóm Ngân hàng, Chứng khoán và Sản xuất đạt lần lượt 8,481 tỷ đồng, 1,819 tỷ đồng và 2,379 tỷ đồng trong tháng 3 (Hình 11).
- Trái phiếu có kỳ hạn còn lại dưới 1 năm và từ 5-7 năm được giao dịch thường xuyên nhất, chiếm tỷ lệ 40.4% và 36.6% trong tổng giao dịch (Hình 12).
- Lợi suất trái phiếu hầu hết tăng. Lợi suất trái phiếu Bất động sản, Ngân hàng và Chứng khoán lần lượt đạt 11.2%, 7.0% và 8.0% trong tháng 3.

Phòng Phân tích

Researchdept@kisvn.vn

Trong tháng 3, tổng giá trị phát hành trái phiếu tăng 73.9% n/n và gấp 7.3 lần t/t, đạt 29,910 tỷ đồng.

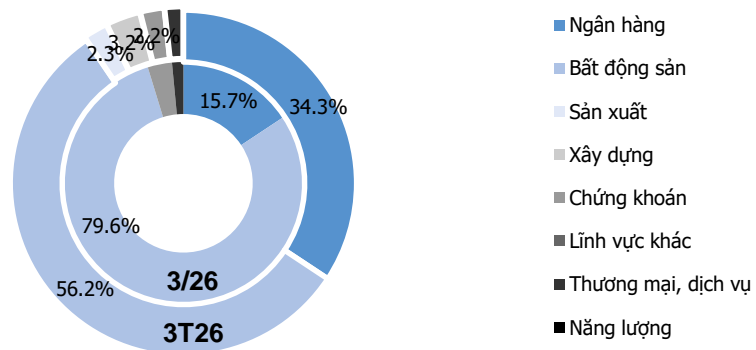
Hình 1. Tổng giá trị phát hành tăng mạnh 73.9% n/n và gấp 7.3 t/t



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 2. Nhóm Bất động sản xếp vị trí cao nhất về giá trị phát hành trong tháng 3.

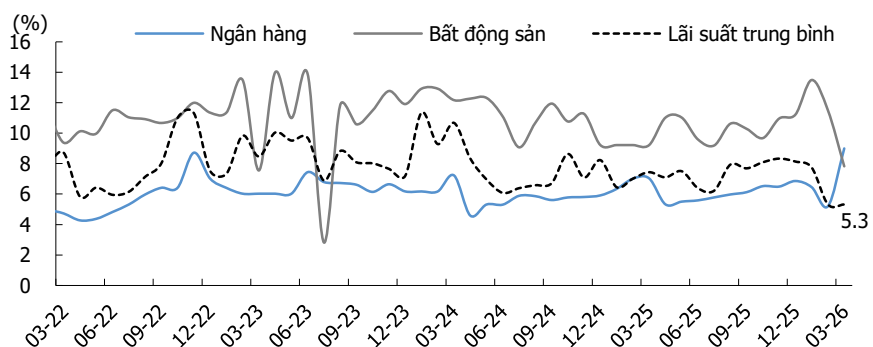
Phát hành trái phiếu Bất động sản chiếm tỷ trọng cao nhất, lên tới 79.6% trong tháng 3/2026.



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 3. Lãi suất nhóm Ngân hàng và Bất động sản trong tháng 3

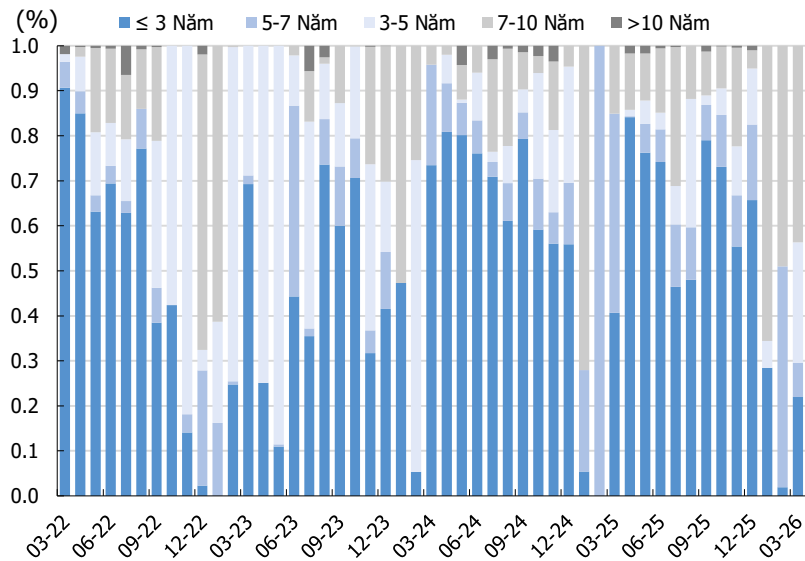
Lãi suất bình quân duy trì ở mức 5.3%. Lãi suất nhóm bất động sản giảm xuống còn 7.8%, trong khi nhóm ngân hàng tăng lên mức 9.0%.



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 4. Cơ cấu kỳ hạn tập trung vào nhóm 3-5 năm và 7-10 năm

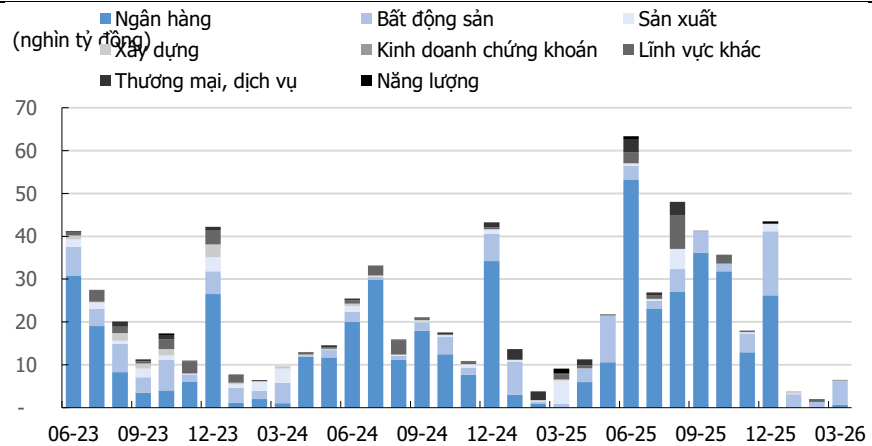
Trái phiếu dài hạn (7-10 năm) chiếm 43.7%, trái phiếu có kỳ hạn 3-5 năm chiếm 26.7% tổng lượng trái phiếu phát hành.



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 5. Giá trị mua lại tháng 3 giảm 28.5% n/n

Tổng giá trị mua lại đạt 6,511 tỷ đồng, giảm 28.5% n/n trong tháng 3/2026.



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Bảng 1: Top 5 đợt phát hành mới trong tháng 3/2026 (tỷ đồng, tháng, %)

Nhà phát hành	Tháng	Ngành	Giá trị	Kỳ hạn	Lãi suất
PDAC	3	Bất động sản	5,600	24	7.4
HDB	3	Ngân hàng	2,412	96	9.1
HDB	3	Ngân hàng	2,282	84	8.9
NTJ	3	Bất động sản	8,000	95.9	8.5
MARC	3	Bất động sản	10,195.5	119.8	4
Tổng			28,489.5		

Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Bảng 2: Các ngành và nhà phát hành lớn nhất trong năm 2025

(tỷ đồng, tháng, %)

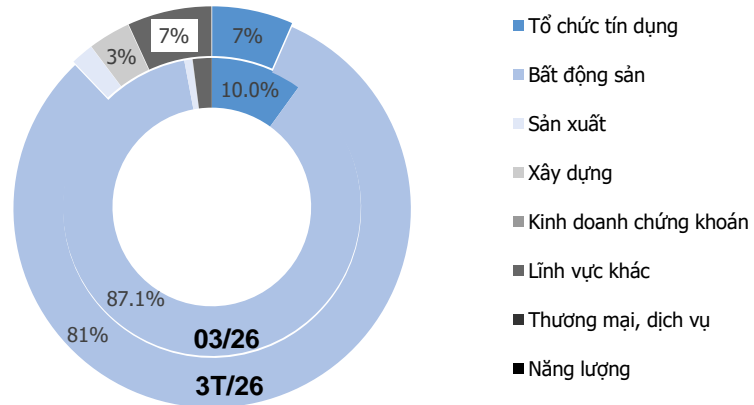
Ngành/ Nhà phát hành lớn	Bên liên quan	Giá trị	Kỳ hạn	Lãi suất
Ngân hàng		412,680		
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Tập đoàn Masan	52,750	24 - 36	5 - 7.2
Ngân hàng TMCP Á Châu		36,850	24 - 60	4.9 - 7
Ngân hàng TMCP Phương Đông		36,400	24 - 36	5.1 - 6.9
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam		32,303	24 - 240	5.7 - 6.7
Ngân hàng TMCP Quân đội	Viettel, Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	32,174	36 - 120	5 - 7.28
Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển		30,400	24 - 36	5.2 - 7.6
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín		27,470	24 - 180	0 - 6.7
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam		21,200	24 - 96	5.6 - 7.5
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM	Tập đoàn Sovico	20,362	24 - 96	0 - 7.9
Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam		18,550	36 - 120	5.8 - 7.6
Ngân hàng TMCP Tiên Phong		17,241	24 - 120	5.5 - 8.18
Bất động sản		138,229		
Tập đoàn Vingroup		31,000	24 - 36	11 - 12.5
Công ty CP Vinhomes	Tập đoàn Vingroup	19,500	39 - 42	11 - 12
Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Trường Minh		10,000	12 - 36	8.9 - 9.8
Sản xuất		18,464		
Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast	Tập đoàn Vingroup	12,500	36	12 - 12.5
Tập đoàn Trường Hải		2000	60	8.5
Công ty CP Goldsun Việt Nam		800	36	10.8
Dịch vụ Chứng khoán		18,098		
Công ty CP Chứng khoán VPS		5,000	24	8.3
Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt		2,960	12	8 - 8.2
Thương mại và Dịch vụ		12,360		
Công ty CP Dịch vụ Cáp treo Bà Nà		3,230	55- 60	9.7 - 10.5
Xây dựng		9,335		
Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. HCM		3,280	60 - 120	8.5 - 10.25
Khác		22,533		
Công ty CP Hàng không Vietjet	Sovico Group	10,500	60 - 84	9.72 - 10.5
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang		4,500	84 - 108	9 - 9.1
Tổng		632,839		

Nguồn: HNX, KIS Research

Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào tháng 12/2025

Hình 6. Bất động sản chiếm phần lớn trong hoạt động mua lại tháng 3

Nhóm ngành Bất động sản áp đảo trong hoạt động mua lại trái phiếu, chiếm 87.1% tổng giá trị mua lại trong tháng 3/2026.



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Bảng 3: 20 trái phiếu có giá trị mua lại lớn nhất trong tháng 3/2026

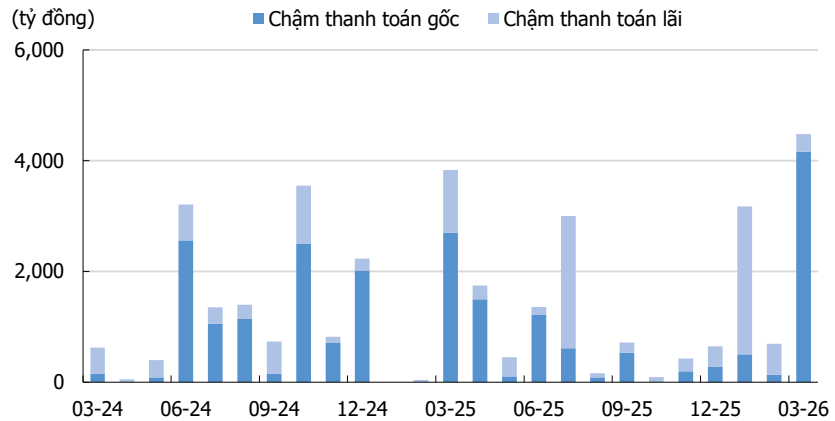
(Tỷ đồng)

Mã trái phiếu	Mã	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị mua lại	Giá trị còn lại	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn
NLPLH2032001	PLIC	Công ty TNHH Năng lượng Phan	Ngành khác	13	412	12/30/2025	12/30/2030
MBBL2227008	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	40	0	08/31/2021	08/31/2026
MBBL2227006	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	110	0	08/14/2025	08/14/2026
MBBL2227007	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	50	0	08/19/2025	08/19/2035
TLPCH2126001	TLPC	Công ty TNHH Tháp CapitaLand	Sản xuất	19	161	03/26/2021	02/06/2036
CPLCB2328003	CPLC	Công ty TNHH Tháp CapitaLand	Bất động sản	500	0	05/15/2017	05/15/2030
CPLCB2328002	CPLC	Công ty TNHH Tháp CapitaLand	Bất động sản	2,500	0	12/28/2023	12/28/2028
CPLCB2328001	CPLC	Công ty TNHH Tháp CapitaLand	Bất động sản	2,500	0	02/13/2020	02/13/2027
XTCCCH2136002	XTCC	Xây dựng Xuân Thành	Sản xuất	19	1025	05/19/2021	05/19/2028
XD3CH2328001	XD3C	Phát triển kinh doanh xây dựng 3	Bất động sản	40	2210	12/31/2021	05/19/2028
BPGCH2135001	BPGC	Cổ phần điện gió Bắc Phương	Ngành khác	10	476	09/28/2021	05/19/2028
MBBL2229016	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	50	0	09/28/2021	05/19/2028
MBBL2227015	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	50	0	09/28/2021	05/19/2028
TPB12510	TPB	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	Ngân hàng	100	0	09/28/2021	05/19/2028
KVN	KNVC	Đầu tư và Phát triển KNV	Ngành khác	15	395	05/19/2021	05/19/2028
KNVCH2131001	KNVC	Đầu tư và Phát triển KNV	Ngành khác	54	344	07/29/2021	10/23/2031
MBBL2227006	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	250	110	04/29/2022	04/30/2027
NLBPH2034001	BPEC	Năng lượng Bắc Phương	Ngành khác	30	1233	01/09/2020	01/09/2034
DRGCH2226001	DRGC	Đầu tư và Du lịch Vạn Hương	Bất động sản	90	179	01/26/2022	08/31/2026
DRGCH2126002	DRGC	Đầu tư và Du lịch Vạn Hương	Bất động sản	38	75	08/31/2021	08/31/2026

Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Tổng giá trị chậm thanh toán trong tháng 3 đạt 4,479 tỷ đồng, tăng 545.7% t/t.

Hình 7. Khối lượng chậm thanh toán trong tháng 3/2026



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Bảng 4: Các tổ chức chậm thanh toán trái phiếu trong tháng 3/2026

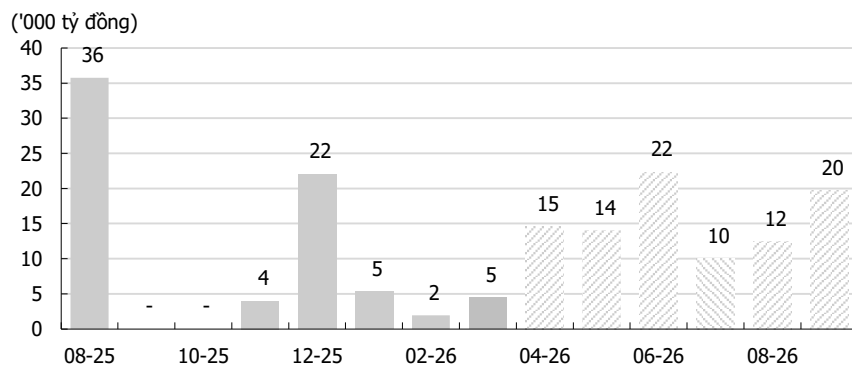
(Tỷ đồng)

Tổ chức phát hành	Ngành	Gốc chậm thanh toán	Lãi chậm thanh toán
CTCP Phát triển Residence	Bất động sản		36.2
Công ty TNHH Bất động sản Nhà Sài Gòn	Bất động sản		18.6
CTCP Tập đoàn R&H	Bất động sản		54.2
Công ty TNHH Nova Saigon Royal	Bất động sản	925.9	51
Công ty TNHH Aqua City	Bất động sản		23
R&H Group JSC	Bất động sản		81.3
Công ty TNHH Nova Thảo Điện	Bất động sản	2030	89.7
CTCP Bất động sản Bản Việt (BNP Global)	Bất động sản	1205	36.2
Total		4,160.9	354

Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 8. Áp lực đáo hạn có thể tăng cao trong tháng 4/2026

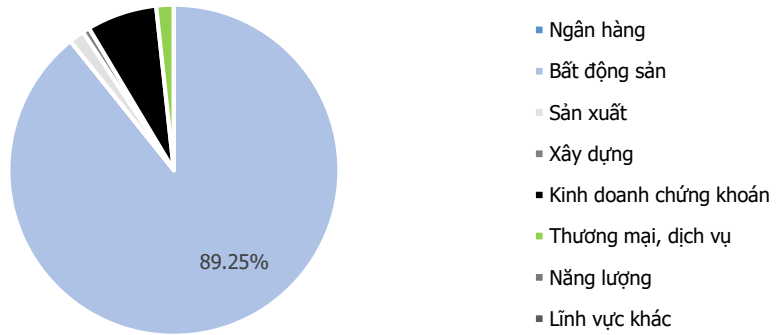
Giá trị đáo hạn trong tháng 4 có thể rơi vào mức 14,584.2 tỷ đồng, tăng 224% t/t.



Nguồn: HNX, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 9. Bất động sản và Dịch vụ Chứng khoán chịu áp lực trong tháng 4

Áp lực đáo hạn tập trung vào nhóm Bất động sản (89.2%) và Dịch vụ Chứng khoán (6.9%).



Nguồn: HNX, KIS Research
 Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

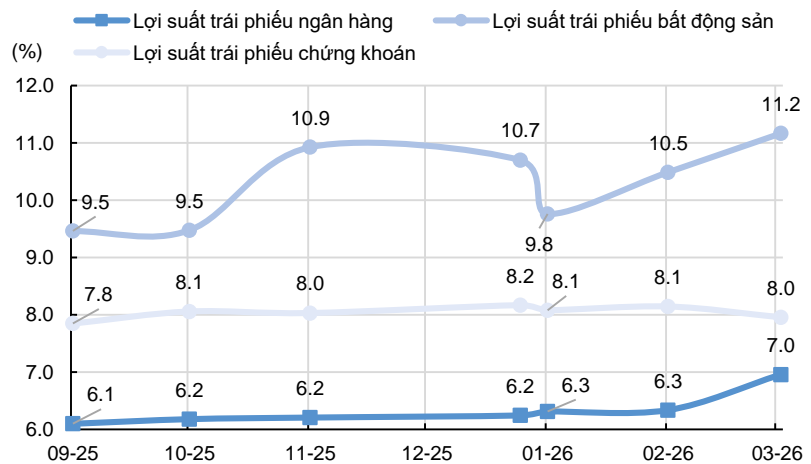
Bảng 5: 6 tổ chức phát hành có thể đối mặt với áp lực đáo hạn cao nhất trong tháng 4 (Tỷ đồng)

Tổ chức phát hành	Mã	Ngành	Giá trị
CTCP Bất động sản TCO	TCO	Bất động sản	3,000
CTCP Vinhomes	VHM	Bất động sản	2,000
Tập đoàn Vingroup - CTCP	VIC	Bất động sản	2,000
CTCP Xây dựng Xuân Đỉnh	XDCC	Xây dựng	1,200
CTCP Đầu tư Gia Khang	GKCC	Bất động sản	1,000
CTCP Chứng khoán Tiên Phong	ORS	Chứng khoán	1,000

Nguồn: HNX, KIS Research
 Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 10. Lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp

Lợi suất trái phiếu hầu hết tăng ở các nhóm ngành trên thị trường thứ cấp. Lợi suất trái phiếu bất động sản, ngân hàng và chứng khoán lần lượt đạt mức 11.2%, 7.0% và 8.0% trong tháng 3.



Nguồn: Vietstock, KIS Research
 Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

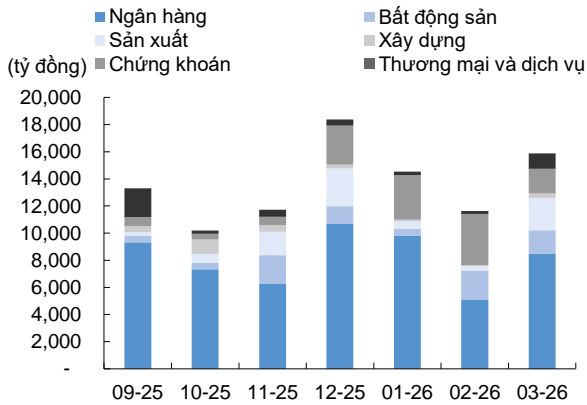
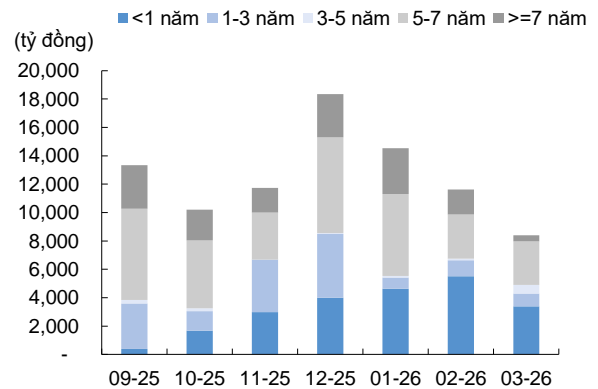
(năm, %)

Bảng 6: Lợi suất đáo hạn (YTM) trên thị trường thứ cấp

Ngành	02/2026		03/2026	
	Thời gian đáo hạn	Lợi suất	Thời gian đáo hạn	Lợi suất
Ngân hàng	6.1	6.8	3.9	7.0
Bất động sản	0.7	7.7	4.6	11.4
Sản xuất	1.6	7.6	3.9	9.7
Xây dựng	4.4	6.4	3.4	10.0
Chứng khoán	0.9	8.1	4.2	8.4
Thương mại và dịch vụ	0.9	2.0	2.8	10.6
Ngành khác	1.6	6.7	3.3	8.8

Nguồn: Vietstock, KIS Research

Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

Hình 11. Giá trị giao dịch theo nhóm ngànhNguồn: Vietstock, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026**Hình 12. Giá trị giao dịch theo thời gian đáo hạn còn lại**Nguồn: Vietstock, KIS Research
Ghi chú: Dữ liệu thu thập vào ngày 09/04/2026

■ **Guide to KIS Vietnam Securities Corp. stock ratings based on 12-month forward performance**

- BUY: Expected total return will be 15% or more
- Hold: Expected total return will be between -5% and 15%
- Sell: Expected total return will be -5% or less
- KIS Vietnam Securities Corp. does not offer target prices for stocks with Hold or Sell ratings.

■ **Guide to KIS Vietnam Securities Corp. sector ratings for the next 12 months**

- Overweight: Recommend increasing the sector's weighting in the portfolio compared to its respective weighting in the VNIndex based on market capitalization.
- Neutral: Recommend maintaining the sector's weighting in the portfolio in line with its respective weighting in the VNIndex based on market capitalization.
- Underweight: Recommend reducing the sector's weighting in the portfolio compared to its respective weighting in the VNIndex based on market capitalization.

■ **Analyst Certification**

I/We, as the research analyst/analysts who prepared this report, do hereby certify that the views expressed in this research report accurately reflect my/our personal views about the subject securities and issuers discussed in this report. I/We do hereby also certify that no part of my/our compensation was, is, or will be directly or indirectly related to the specific recommendations or views contained in this research report.

■ **Important compliance notice**

As of the end of the month immediately preceding the date of publication of the research report or the public appearance (or the end of the second most recent month if the publication date is less than 10 calendar days after the end of the most recent month), KIS Vietnam Securities Corp. or its affiliates does not own 1% or more of any class of common equity securities of the companies mentioned in this report.

There is no actual, material conflict of interest of the research analyst or KIS Vietnam Securities Corp. or its affiliates known at the time of publication of the research report or at the time of the public appearance.

KIS Vietnam Securities Corp. or its affiliates has not managed or co-managed a public offering of securities for the companies mentioned in this report in the past 12 months;

KIS Vietnam Securities Corp. or its affiliates has not received compensation for investment banking services from the companies mentioned in this report in the past 12 months; KIS Vietnam Securities Corp. or its affiliates does not expect to receive or intend to seek compensation for investment banking services from the companies mentioned in this report in the next 3 months.

KIS Vietnam Securities Corp. or its affiliates was not making a market in securities of the companies mentioned in this report at the time that the research report was published.

KIS Vietnam Securities Corp. does not own over 1% of shares of the companies mentioned in this report as of 7 Aug 2025.

KIS Vietnam Securities Corp. has not provided this report to various third parties.

Neither the analyst/analysts who prepared this report nor their associates own any shares of the company/companies mentioned in this report as of 7 Aug 2025.

KIS Vietnam Securities Corp. has not issued CW with underlying stocks and is not the liquidity provider.

Prepared by: KIS RESEARCH

Global Disclaimer

■ General

This research report and marketing materials for Vietnamese securities are originally prepared and issued by the Research Center of KIS Vietnam Securities Corp., an organization licensed with the State Securities Commission of Vietnam. The analyst(s) who participated in preparing and issuing this research report and marketing materials is/are licensed and regulated by the State Securities Commission of Vietnam in Vietnam only. This report and marketing materials are copyrighted and may not be copied, redistributed, forwarded or altered in any way without the consent of KIS Vietnam Securities Corp.

This research report and marketing materials are for information purposes only. They are not and should not be construed as an offer or solicitation of an offer to purchase or sell any securities or other financial instruments or to participate in any trading strategy. This research report and marketing materials do not provide individually tailored investment advice. This research report and marketing materials do not take into account individual investor circumstances, objectives or needs, and are not intended as recommendations of particular securities, financial instruments or strategies to any particular investor. The securities and other financial instruments discussed in this research report and marketing materials may not be suitable for all investors. The recipient of this research report and marketing materials must make their own independent decisions regarding any securities or financial instruments mentioned herein and investors should seek the advice of a financial adviser. KIS Vietnam Securities Corp. does not undertake that investors will obtain any profits, nor will it share with investors any investment profits. KIS Vietnam Securities Corp., its affiliates, or their affiliates and directors, officers, employees or agents of each of them disclaim any and all responsibility or liability whatsoever for any loss (director consequential) or damage arising out of the use of all or any part of this report or its contents or otherwise arising in connection therewith. Information and opinions contained herein are subject to change without notice and may differ or be contrary to opinions expressed by other business areas or KIS Vietnam Securities Corp. The final investment decision is based on the client's judgment, and this research report and marketing materials cannot be used as evidence in any legal dispute related to investment decisions.

■ Country-specific disclaimer

United States: This report is distributed in the U.S. by Korea Investment & Securities America, Inc., a member of FINRA/SIPC, and is only intended for major U.S. institutional investors as defined in Rule 15a-6(a)(2) under the U.S. Securities Exchange Act of 1934. All U.S. persons that receive this document by their acceptance thereof represent and warrant that they are a major U.S. institutional investor and have not received this report under any express or implied understanding that they will direct commission income to Korea Investment & Securities, Co., Ltd. or its affiliates. Pursuant to Rule 15a-6(a)(3), any U.S. recipient of this document wishing to effect a transaction in any securities discussed herein should contact and place orders with Korea Investment & Securities America, Inc., which accepts responsibility for the contents of this report in the U.S. The securities described in this report may not have been registered under the U.S. Securities Act of 1933, as amended, and, in such case, may not be offered or sold in the U.S. or to U.S. person absent registration or an applicable exemption from the registration requirement.

United Kingdom: This report is not an invitation nor is it intended to be an inducement to engage in investment activity for the purpose of section 21 of the Financial Services and Markets Act 2000 of the United Kingdom ("FSMA"). To the extent that this report does constitute such an invitation or inducement, it is directed only at (i) persons who are investment professionals within the meaning of Article 19(5) of the Financial Services and Markets Act 2000 (Financial Promotion) Order 2005 (as amended) of the United Kingdom (the "Financial Promotion Order"); (ii) persons who fall within Articles 49(2)(a) to (d) ("high net worth companies, unincorporated associations etc.") of the Financial Promotion Order; and (iii) any other persons to whom this report can, for the purposes of section 21 of FSMA, otherwise lawfully be made (all such persons together being referred to as "relevant persons"). Any investment or investment activity to which this report relates is available only to relevant persons and will be engaged in only with relevant persons. Persons who are not relevant persons must not act or rely on this report.

Hong Kong: This research report and marketing materials may be distributed in Hong Kong to institutional clients by Korea Investment & Securities Asia Limited (KISA), a Hong Kong representative subsidiary of Korea Investment & Securities Co., Ltd., and may not otherwise be distributed to any other party. KISA provides equity sales service to institutional clients in Hong Kong for Korean securities under its sole discretion, and is thus solely responsible for provision of the aforementioned equity selling activities in Hong Kong. All requests by and correspondence with Hong Kong investors involving securities discussed in this report and marketing materials must be effected through KISA, which is registered with The Securities & Futures Commission (SFC) of Hong Kong. Korea Investment & Securities Co., Ltd. is not a registered financial institution under Hong Kong's SFC.

Singapore: This report is provided pursuant to the financial advisory licensing exemption under Regulation 27(1)(e) of the Financial Advisers Regulation of Singapore and accordingly may only be provided to persons in Singapore who are "institutional investors" as defined in Section 4A of the Securities and Futures Act, Chapter 289 of Singapore. This report is intended only for the person to whom Korea Investment & Securities Co., Ltd. has provided this report and such person may not send, forward or transmit in any way this report or any copy of this report to any other person. Please contact Korea Investment & Securities Singapore Pte Ltd in respect of any matters arising from, or in connection with, the analysis or report (Contact Number: 65 6501 5600).

Copyright © 2025 KIS Vietnam Securities Corp. All rights reserved. No part of this report may be reproduced or distributed in any manner without permission of KIS Vietnam Securities Corp.